

CÔNG TY CỔ PHẦN LINH PHÚ VƯỢNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LINH PHÚ VƯỢNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LINH PHU VUONG JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LINH PHU VUONG ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110106457

3. Ngày thành lập: 05/09/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu Đồi Dài, Xã Xuân Sơn, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0389521956

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
8.	Trồng cây ăn quả	0121
9.	Trồng cây lâu năm khác	0129
10.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
11.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
12.	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: - Nuôi cá, - Nuôi tôm, - Nuôi thủy sản khác	0322
13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

15.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Trung tâm giáo dục nghề nghiệp	8531
16.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
17.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng (Trừ hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công)	8710
18.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: - Hoạt động của các cơ sở tổ chức các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời (trong nhà hoặc ngoài trời có hoặc không có mái che, có hoặc không có chỗ ngồi cho khán giả): + Sân vận động bóng đá, khúc côn cầu, cricket, bóng chày, + Đường đua ô tô, đua chó, đua ngựa, + Bể bơi và sân vận động, + Đường đua và các sân vận động, + Đấu trường thể thao và sân vận động mùa đông, + Sân golf, - Tổ chức và điều hành các sự kiện thể thao chuyên nghiệp và nghiệp dư trong nhà và ngoài trời của các nhà tổ chức sở hữu các cơ sở đó	9311
19.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
20.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
21.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) (không bao gồm xoa bóp, day ấn huyệt và xông hơi bằng thuốc y học cổ truyền)	9610
22.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810
23.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820

24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; - Kiểm định xây dựng; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Dịch vụ tư vấn đấu thầu; - Dịch vụ thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, quan trắc công trình xây dựng - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng	7110
25.	Cho thuê xe có động cơ	7710
26.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
27.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
28.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi	4931
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ.	5225
33.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn; - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự.	5510
34.	Cơ sở lưu trú khác	5590
35.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
36.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
37.	Dịch vụ ăn uống khác (Trừ hoạt động của phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar)	5629

38.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Trừ hoạt động của phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar)	5630
39.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
41.	Đại lý du lịch	7911
42.	Điều hành tua du lịch	7912
43.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: - Cung cấp các dịch vụ đặt chỗ liên quan đến hoạt động du lịch: vận tải, khách sạn, nhà hàng, cho thuê xe, giải trí và thể thao; - Cung cấp dịch vụ chia sẻ thời gian nghỉ dưỡng; - Hoạt động bán vé cho các sự kiện sân khấu, thể thao và các sự kiện vui chơi, giải trí khác; - Cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách du lịch: cung cấp thông tin du lịch cho khách, hoạt động hướng dẫn du lịch; - Hoạt động xúc tiến du lịch. - Kinh doanh lữ hành nội địa; kinh doanh lữ hành quốc tế	7990
44.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
45.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
46.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
47.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
48.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
49.	Xây dựng nhà không để ở	4102
50.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
51.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
52.	Xây dựng công trình điện	4221
53.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
54.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
55.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
56.	Phá dỡ (Trừ hoạt động dò mìn và các loại tương tự bao gồm cả việc cho nổ tại mặt bằng xây dựng)	4311
57.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động dò mìn và các loại tương tự bao gồm cả việc cho nổ tại mặt bằng xây dựng)	4312
58.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 18.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.800.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN LONG THÀNH	551 E3, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	10,000	030082013918	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	10,000		
2	NGUYỄN THỊ LÊ GIANG	Số 8/299 Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	10,000	001184015595	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	10,000		

3	THÁI NGỌC BÁCH	Cụm 3, Xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	3.600.000.000	20,000	0010790005 24
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	360.000	3.600.000.000	20,000	
4	TRẦN THỊ THANH THỦY	58 Ngõ 226 Tân Mai, Tổ 44, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.080.000	10.800.000.000	60,000	0361790025 11
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.080.000	10.800.000.000	60,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ THANH THỦY

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 09/03/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036179002511

Ngày cấp: 01/07/2020

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *58 Ngõ 226 Tân Mai, Tổ 44, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *58 Ngõ 226 Tân Mai, Tổ 44, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội